

BK_FS

Hanoi University of Science and Technology

- Đàm Minh Tiến 20156599
- Trần Trọng Bình
- Phạm Đức Quý
 Nguyễn Văn Thái
 Mai Văn Toàn



By BK_FS

NỘI DUNG CHÍNH

Về chúng tôi

Giới thiệu các thành viên và tên đề tài

Sơ đồ Usecase

Trình bày sơ đồ chức năng của hệ thống với UML 2.0

Đặc tả Usecase

Đi sâu đặc tả từng Usecase

Q & A

Trả lời câu hỏi của thầy, các nhóm khác và kết thúc



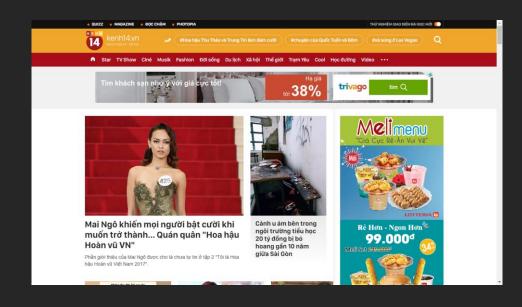
Phần 1

Đặc điểm của website tin tức

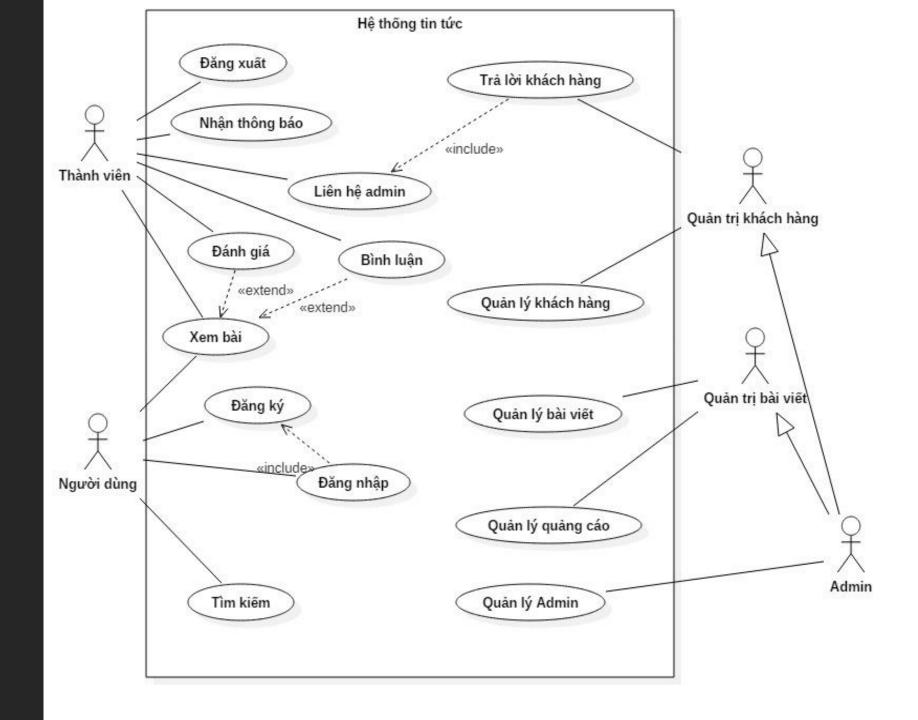
Nó là gì? Nó như thế nào? Hoạt động ra sao?



- Hệ thống xoay quay các bài viết là chủ thể.
- Các thao tác chính trên hệ thống là thao tác với các bài viết.



Biểu đồ Usecase





Phần 2

Tên chức năng: Đăng ký ID: 1 Mức quan trọng: Thấp

Tác nhân chính: Người dùng

Loại chức năng: Chi tiết

Người liên quan và công việc quan tâm:

Người dùng và hệ thống đăng ký tài khoản

Mô tả tóm tắt:

Một người dùng đăng ký tài khoản có thể đăng nhập và tương tác với các bài đăng.

Ràng buộc: Người dung phải nhập đủ các trường thông tin cần thiết cho tài khoản

Loại: Bên ngoài

Các mối quan hệ:

1. Kết hợp: Người dùng

2. Bao hàm: Đăng nhập

3. Mở rộng: Không có

4. Tổng quát hóa: Không có

Các dòng sự kiện chính:

- Người dùng điền đầy đủ và chính xác thông tin tài khoản của mình để đăng ký tài khoản thành viên.
- Hệ thống tạo mới thông tin của người dùng và lưu vào database.
- Sau khi đăng ký thành công hệ thống thông báo cho người dùng biết.

Các dòng sự kiện con:

Không có

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ:

Hệ thống sẽ kiểm tra thông tin người dùng nếu trùng thì yêu cầu người dung nhập lại thông tin.

Tên chức năng: Đăng nhập ID: 2 Mức quan trọng: Cao

Tác nhân chính : Người dung, Admin Loại chức năng : Chi tiết

Người liên quan và công việc quan tâm:

User, Admin: Đăng nhập vào hệ thống

Mô tả tóm tắt:

Mô tả cách một thành viên hay admin đăng nhập vào trang web bằng tài khoản đã được đăng kí từ trước

Ràng buộc: Người dung phải nhập chính xác thông tin tài khoản như tên tài khoản, mật khẩu, email,...

Loại : Bên ngoài

Các mối quan hệ:

1. Kết hợp: Không có.

2. Bao hàm: Bình luận, đánh giá, nhận thông báo, liên hệ admin

Mở rộng: Đăng xuất
 Tổng quát hóa: Không có

Các dòng sự kiện chính:

• Người dùng điền đầy đủ và chính xác thông tin tài khoản của mình để đăng nhập vào hệ thống.

• Hệ thống xác nhận thông tin của người dùng trên database, nếu đúng sẽ cho đăng nhập vào hệ thống

Các dòng sự kiện con:

Không có

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ:

Một trong những điều kiện để đăng nhập vào hệ thống không chính xác sẽ yêu cầu người dùng nhập lại.

Tên chức năng: Đăng xuất ID: 3 Mức quan trọng: Thấp

Tác nhân chính : Thành viên, Admin Loại chức năng : Chi tiết

Người liên quan và công việc quan tâm:

Người dùng: Muốn đăng nhập vào hệ thống để có thể bình luận về một bài báo.

Admin: Đăng nhập để thực hiện các chức năng quản trị.

Mô tả tóm tắt:

Nhấn vào nút "Đăng xuất" và hệ thống sẽ giúp người chơi đăng xuất khỏi tài khoản của mình

Ràng buộc: Đăng xuất ngay trên website

Loại : Bên ngoài

Các mối quan hệ:

1. Kết hợp: Không có.

Bao hàm: Không có
 Mở rộng: Không có

4. Tổng quát hóa: Không có

Các dòng sự kiện chính:

- Người dùng nhấn vào nút "Đăng xuất" có trên màn hình.
- Hệ thống đăng xuất người dùng ra và xóa session/cookie.
- Hệ thống đưa người dùng về trang ban đầu và hiển thị lại nút "Đăng nhập"

Các dòng sự kiện con:

Không có

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ:

Không có

Tên usecase : Xem bàiID : 4Mức quan trọng : CaoTác nhân chính : Người dung, Thành viênLoại usecase : Chi tiết

Người liên quan và công việc quan tâm:

Người dùng, quản trị bài viết: Xem danh sách tin tức, chỉnh sửa tin tức, cập nhật tin tức

Mô tả tóm tắt:

Xem trang tin tức

Ràng buộc : Không có Loại : Bên ngoài

Các mối quan hệ:

- 1. Kết hợp: Quản trị bài viết
- 2. Bao hàm: Không có
- 3. Mở rộng: Bình luận, Đánh giá
- 4. Tổng quát hóa: Không

Các dòng sự kiện chính:

- Truy cập trang tin tức
- Load dữ liệu trang tin tức
- Lựa chọn tin tức muốn xem
- Hiển thị chi tiết tin tức lựa chọn

Các dòng sự kiện con:

• Truy xuất cơ sở dữ liệu lấy và trả về dữ liệu tin tức

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ : Không có

Tên usecase: Liên hệ admin ID: 5 Mức quan trọng: Trung bình Tác nhân chính : Thành viên Loại usecase : chi tiết Người liên quan và công việc quan tâm: user, liên hệ với admin Mô tả tóm tắt: user có thể liên hệ với admin Ràng buộc: đăng nhập Loại : Bên ngoài Các mối quan hệ: 1. Kết hợp: Admin chăm sóc khách hàng 2. Bao hàm: Có 3. Mở rộng: có 4. Tổng quát hóa: Không Các dòng sự kiện chính: - User có thể gửi ý kiến, liên lạc với admin qua việc gửi thư. - Khi đó admin chăm sóc khách hàng sẽ có nhiệm vụ trả lời các yêu cầu của user. Các dòng sự kiện con: - không Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ: - không

Tên usecase: Bình luận ID: 6 Mức quan trọng: Trung bình

Tác nhân chính : Thành viên Loại usecase : Chi tiết

Người liên quan và công việc quan tâm:

• Người dùng : Công việc liên quan: Xem bài, đăng nhập

Mô tả tóm tắt:

• Bình luận về một tin tức nào đó

Ràng buộc : Đăng nhập Loại : Bên ngoài

Các mối quan hệ:

1. Kết hợp: Quản trị thành viên, quản trị bài viết

Bao hàm: Đăng nhập
 Mở rộng: Không có
 Tổng quát hóa: Không

Các dòng sự kiện chính:

- Truy cập trang tin tức
- Đăng nhập
- Kiểm tra đăng nhập
- Thông báo
- Load dữ liệu trang tin tức
- Lựa chọn tin tức muốn xem
- Hiển thị chi tiết tin tức lựa chọn
- Nhập nội dung bình luận
- Nhấn gửi
- Lưu và hiển thị bình luận

Các dòng sự kiện con:

- Thông báo đăng nhập thành công
- Thông báo đăng nhập thất bại
- Truy xuất cơ sở dữ liệu lấy và trả về dữ liệu tin tức
- Lưu nội dung bình luận vào cơ sở dữ liệu

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ: Không có

Tên usecase: Đánh giá ID: 7 Mức quan trọng: Trung bình

Tác nhân chính : Thành viên Loại usecase : Chi tiết

Người liên quan và công việc quan tâm:

• Công việc liên quan: Xem bài, đăng nhập

Mô tả tóm tắt:

• Đánh giá về chất lượng bài viết

Ràng buộc : Đăng nhập

Loại : Bên ngoài

Các mối quan hệ:

1. Kết hợp: Quản trị bài viết, quản trị thành viên

Bao hàm: Đăng nhập
 Mở rộng: Không có

4. Tổng quát hóa: Không

Các dòng sự kiện chính:

- Truy cập trang tin tức
- Đăng nhập
- · Kiểm tra đăng nhập
- · Thông báo
- Load dữ liệu trang tin tức
- Lựa chọn tin tức muốn xem
- Hiển thị chi tiết tin tức lựa chọn
- Lựa chọn mức độ đánh giá
- · Lưu đánh giá

Các dòng sự kiện con:

- Thông báo đăng nhập thành công
- Thông báo đăng nhập thất bại
- Truy xuất cơ sở dữ liệu lấy và trả về dữ liệu tin tức
- Lưu đánh giá vào cơ sở dữ liệu

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ: Null

Tên chức năng: Tìm kiếm. ID: 8 Mức quan trọng: Cao

Tác nhân chính : Thành viênLoại chức năng : Chi tiết

Người liên quan và công việc quan tâm:

Người dùng: Tìm kiếm một bài báo theo chủ đề hoặc thông tin liên quan

Mô tả tóm tắt:

Mô tả cách một thành viên tìm kiếm một bài báo và hệ thống hiển thị kết quả ra màn hình dựa theo từ khóa mà người dùng nhập vào.

Ràng buộc: Người dung sử dụng thanh tìm kiếm trên trang web.

Loại : Bên ngoài

Các mối quan hệ:

Kết hợp: Không có
 Bao hàm: Không có
 Mở rộng: Không có
 Tổng quát hóa: Không có

Các dòng sự kiện chính:

- 1. Người dùng gõ vào thanh tìm kiếm từ khóa mình muốn tìm
- 2. Người dùng nhấn nút tìm kiếm để gửi lên hệ thống từ khóa của mình.
- 3.Hệ thống nhận từ khóa mà người dùng gửi lên.
- 4.Hệ thống tìm kiếm trên database và gửi trả lại màn hình kết quả tìm được.

Các dòng sự kiện con:

Không có

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ:

1.a Người dùng nhập lại các từ khóa cho đến khi tìm được kết quả như ý

 Tên usecase: Quản lý quảng cáo
 ID: 9
 Mức quan trọng: Trung bình

Tác nhân chính: Quản trị bài viết Loại usecase: Tổng quát

Người liên quan và công việc quan tâm: Admin và quảng cáo

Mô tả tóm tắt:

Chức năng cho phép admin thêm, sửa, xóa các quảng cáo có trong Cơ sở dữ liệu

Ràng buộc: Admin dùng tài khoản và đăng nhập vào hệ thống Quản trị bài

Loại: Bên trong

Các mối quan hệ:

1. Kết hợp: Quản trị bài

Bao hàm: Không
 Mở rộng: Không

4. Tổng quát hóa: Không

Các dòng sự kiện chính:

- Admin đăng nhập và truy xuất vào chức năng quản lý quảng cáo theo yêu cầu người dùng
- Admin thêm mới quảng cáo theo yêu cầu bằng cách thêm dữ liệu vào các trường tương ứng
- Admin chọn thông tin quảng cáo của người dùng nào đó cần sửa hoặc xóa tùy theo yêu cầu
- Các tùy chọn được lưu lại và gửi tới Webserver và update vào Database
- Admin đăng xuất khỏi hệ thống

Các dòng sự kiện con:

- Sau khi thêm mới hoặc xóa thông tin của quảng cáo thì trên giao diện chương trình sẽ thay đổi

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ:

Nếu thông tin quảng cáo bị trùng thì thông báo với Admin

Tên chức năng: Quản lý thành viên ID: 10 Mức quan trọng: Trung bình

Tác nhân chính : Quản trị khách hàng Loại chức năng : Tổng quát

Người liên quan và công việc quan tâm:

Admin chăm sóc khách hàng: Xem danh sách thành viên, chỉnh sửa thông tin, xóa thành viên

Mô tả tóm tắt:

Bộ phận chăm sóc khách hàng có thể có các thao tác trên thành viên

Ràng buộc: Admin chọn thực hiện chức năng năng này

Loại : Bên ngoài

Các mối quan hệ:

1. Kết hợp: Quản trị khách hàng

Bao hàm: Không có
 Mở rộng: Không có
 Tổng quát hóa: Không

Các dòng sự kiện chính:

- · Quản trị khách hàng chọn chức năng này
- Trong mục các chức năng có thể chọn sửa, xóa, xem thông tin thành viên
- Hệ thống trả về kết quả

Các dòng sự kiện con:

• Khi sửa/ xóa/ cập nhật thông tin thành viên:

Gửi dữ liệu lên server => server gửi trả lại kết quả.

Nếu phù hợp thì chấp nhận / Ngược lại từ chối

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ:

Không có

Tên usecase: Thông báo tin mới cho người

dùng

ID: 11

Mức quan trọng: Trung bình

Tác nhân chính: Hệ thống

Loại usecase : Chi tiết

Người liên quan và công việc quan tâm :user, nhận thông báo của hệ thống

Mô tả tóm tắt:

Bộ phận chăm sóc khách hàng có thể có các thao tác trên thành viên

Ràng buộc: Người dùng phải chọn chắc năng này.

Loại : Bên trong

Các mối quan hệ:

1. Kết hợp: Hệ thống

2. Bao hàm: không

3. Mở rộng: không

4. Tổng quát hóa: Không

Các dòng sự kiện chính:

- user chọn chức năng thông báo tin mới.
- Hệ thống sẽ tự đông gửi tin mới vào hộp thư cho user.

Các dòng sự kiện con:

- User có thể vào cập nhật tài khoản để tắt tính năng này đi.
- Khi đó hệ thông sẽ không gửi thông báo cho user nữa.

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ :không

Tên usecase: Trả lời khách hàng ID: 12 Mức quan trọng : Thấp Tác nhân chính: quản trị khách hàng Loại usecase : chi tiết Người liên quan và công việc quan tâm: Quản trị khách hàng: trả lời khách hang Mô tả tóm tắt: bộ phận chăm sóc khách hàng có nhiệm vụ trả lời thư của người dùng Ràng buộc: user gửi thư cho admin Loại : Bên ngoài Các mối quan hệ: 1. Kết hợp: Quản trị khách hàng 2. Bao hàm: Liên hệ admin 3. Mở rộng: Không 4. Tổng quát hóa: Không Các dòng sự kiện chính: - Khi người dùng gửi thư cho quản trị viên - Quản trị viên có nhiệm vụ trả lời thư yêu cầu của người dùng - Quản trị viên gửi thư trả lời cho người dùng vào hòm thư. Các dòng sự kiện con: - không Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ: - không

Tên usecase : Quản lý adminID : 13Mức quan trọng : CaoTác nhân chính: AdminLoại usecase : Chi tiếtNgười liên quan và công việc quan tâm : Admin và quản lý các Admin cấp dướiMô tả tóm tắt :Chức năng cho phép admin thêm, sửa, xóa các Admin

Ràng buộc: Admin dùng tài khoản và đăng nhập vào hệ thống Admin

Loại: Bên trong

Các mối quan hệ:

- 1. Kết hợp: Admin
- 2. Bao hàm: Không
- 3. Mở rộng: Không
- 4. Tổng quát hóa: Không

Các dòng sự kiện chính:

- Admin đăng nhập và truy xuất vào chức năng quản lý các Admin
- Admin thêm mới các Admin phù hợp
- Admin chọn thông tin của Admin nào đó cần sửa hoặc xóa tùy theo yêu cầu
- Các tùy chọn được lưu lại và gửi tới Webserver và update vào Database
- Admin đăng xuất khỏi hệ thống

Các dòng sự kiện con: Không

Các dòng xử lý điều kiện ngoại lệ:

- Sau khi xóa Admin thì tài khoản Admin đó không còn đăng nhập được vào hệ thống
- Sau khi thêm mới Admin nào đó thì Admin mới thêm sẽ đăng nhập được vào hệ thống và có quyền phù hợp với tính năng của Admin đó

Q & A
Phần 3

Cảm ơn thầy và các bạn đã lắng nghe!!!

